

Số: **206/2021/QĐST-HNGĐ**

*Quận Hai Bà Trưng, ngày 22 tháng 6 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số **375/2021/TLST-VHNGĐ** ngày 10/6/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản khi ly hôn giữa:

**Người yêu cầu:** Chị **Nguyễn Thị Thu T** - sinh năm 1995; HKTT: Số H phố Y, phường H, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Anh **Nguyễn Văn P** - sinh năm 1993; HKTT: Tổ M, phường T, quận B, thành phố N; nơi ở: Số N, khu H, phường B, quận B, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 07/11/2020 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố N. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau. Nay chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn P cùng xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không duy trì cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn.

Tòa án đã tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng các đương sự không tìm được tiếng nói chung, hai bên thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các nội dung: nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, công nợ chung và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 14/6/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận

đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn P.

Giấy chứng nhận kết hôn số **96/2020** ngày 07/11/2020 do UBND phường T, quận B, thành phố N cấp cho chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn P không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con: Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn P có 01 con chung là **Nguyễn Hà M** - sinh ngày 15/3/2021 (Nữ). Sau khi ly hôn, chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi cháu M thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho chị T số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn)/ tháng, kể từ tháng 6/2021 cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

**Anh P có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.**

1.3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về công nợ chung: Các đương sự xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

**2.** Về lệ phí: Các đương sự mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự để anh P chịu toàn bộ lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011745 ngày 10/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường T, quận B, TP N (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

#### **THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đặng Hoàng Phương**

